

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi từ ngân sách cấp tỉnh đảm bảo cho
công tác thỏa thuận quốc tế của cơ quan cấp tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế ngày 20 tháng 4 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 74/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế;

Xét Tờ trình số 2944/TTr-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi từ ngân sách cấp tỉnh đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế của cơ quan cấp tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 73/BC-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định mức chi từ ngân sách cấp tỉnh đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế của cơ quan cấp tỉnh nhằm thực hiện hợp tác quốc tế thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng: các cơ quan cấp tỉnh, các tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Pháp lệnh ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế năm 2007.

Điều 2. Nội dung chi

Nội dung chi cho công tác thỏa thuận quốc tế thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 74/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế.

Điều 3. Các mức chi

Đối với các nội dung chi đã có chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi hiện hành thì thực hiện theo chế độ hiện hành. Nghị quyết quy định một số mức chi có tính chất đặc thù đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế như sau:

1. Nghiên cứu, xây dựng phương án đàm phán, ký thỏa thuận quốc tế; nghiên cứu, xây dựng phương án sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, từ bỏ, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế; nghiên cứu, xây dựng báo cáo rà soát, đánh giá sự phù hợp của thỏa thuận quốc tế với quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế liên quan: 8.000.000 đồng/báo cáo.

2. Soạn thảo dự thảo thỏa thuận quốc tế: 4.000.000 đồng/báo cáo.

3. Chi cho các cá nhân tham gia cuộc họp lấy ý kiến về dự thảo thỏa thuận quốc tế; hội thảo về kế hoạch đàm phán, ký, phê chuẩn, phê duyệt, gia nhập, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, từ bỏ, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế:

a) Chủ trì: 120.000 đồng/người/buổi.

b) Thành viên tham dự: 100.000 đồng/người/buổi.

c) Lấy ý kiến tham luận bằng văn bản của thành viên tham dự: 400.000 đồng/văn bản.

4. Báo cáo tổng hợp ý kiến, báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến góp ý: 800.000 đồng/báo cáo.

5. Báo cáo về tình hình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế:

a) Báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Chủ tịch Nước: 6.400.000 đồng/báo cáo.

b) Báo cáo định kỳ hằng năm: 4.000.000 đồng/báo cáo.

c) Báo cáo theo chuyên đề hoặc đột xuất: 2.400.000 đồng/báo cáo.

6. Xây dựng báo cáo thẩm định, báo cáo kiểm tra, báo cáo thẩm tra:

a) Văn bản góp ý dự thảo thỏa thuận quốc tế: 400.000 đồng/văn bản.

b) Báo cáo thẩm định, báo cáo kiểm tra, báo cáo thẩm tra: 800.000 đồng/báo cáo.

7. Chi cấp ý kiến pháp lý cho các thỏa thuận vay, thỏa thuận bảo lãnh Chính phủ (bao gồm tất cả các chi phí liên quan đến công tác cấp ý kiến pháp lý như: soạn thảo, họp, dịch tài liệu, ý kiến chuyên gia phản biện và các công việc khác phục vụ việc cấp ý kiến pháp lý): 3.200.000 đồng/ý kiến pháp lý.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế quy định tại Nghị quyết này được bố trí và sử dụng trong phạm vi dự toán hằng năm của cơ quan cấp tỉnh theo quy định.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.
3. Các nội dung khác liên quan đến công tác thỏa thuận quốc tế không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Bộ Tài chính.
4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2018, thay thế Nghị quyết 123/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa VIII quy định mức chi từ ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Quảng Nam.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa IX, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2018./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Bộ Tài chính;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VP HĐND tỉnh: CPVP, các phòng;
- Lưu: VT, TH (Thủy).

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Quang